

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS - ST
Ngày: 23/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp;

2/ Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 04/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyen Vu Minh T**, sinh năm 1992, tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, khu phố L, phường T, thành phố TA, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh S và bà Vũ Thị Ngọc D; bị cáo có vợ tên Trần Minh H và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyen Vu Minh T và Phạm Văn D, sinh năm 1978 cư trú tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương có mối quan hệ bạn bè với nhau.

Vào buổi sáng ngày 11/01/2022, Phạm Văn D mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53 của Nguyen Vu Minh T để đi công việc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô biển số 61C1-981.53 lưu thông trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn đến đoạn qua phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì do D không đội mũ bảo hiểm nên bị Đội tuần tra giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương ra hiệu lệnh dừng xe và yêu cầu D xuất trình Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 nhưng D

không xuất trình được nên Đội Cảnh sát giao thông đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 000431/BB-VPHC đối với D về các hành vi không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy và không mang theo giấy đăng ký xe, đồng thời tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53.

Ngày 07/02/2022, Nguyen Vu Minh T mang theo Biên bản vi phạm hành chính 000431/BB-VPHC và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương để giải quyết vụ việc. Qua làm việc, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương nhận thấy Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 của T có dấu hiệu bị làm giả nên đã lập biên bản làm việc và tạm giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên.

Ngày 16/02/2022, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 14/QĐ-TCGD trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 thu giữ của Nguyen Vu Minh T. Căn cứ Bản kết luận giám định số 77/KL-PC09 ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 062101, chủ xe: Nguyen Vu Minh T, sinh năm 1992, địa chỉ: số 164/3A, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, đề ngày 03/12/2019 (ký hiệu A) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Ngày 22/3/2022, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình xác minh và điều tra Nguyen Vu Minh T khai nhận như sau: Ngày 01/11/2019, T đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Long Hiệp Phát, địa chỉ tại số 124A/3, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, số khung MH1KF4117KK731385, số máy KF41E1734067 với số tiền 57.000.000 (năm mươi bảy triệu) đồng. Theo Hợp đồng mua bán và bàn giao xe ngày 01/11/2019 thì T trả trước cho Công ty Long Hiệp Phát số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng, còn lại số tiền 42.000.000 (bốn mươi hai triệu) đồng T làm thủ tục vay vốn tại Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (Ngân hàng FE Credit) trong thời hạn 24 tháng, mỗi tháng T phải trả số tiền gốc và lãi là 2.831.000 (hai triệu, tám trăm ba mươi mốt nghìn) đồng. Sau đó, T làm thủ tục với Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Thuận An được cấp 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 (một) biển số 61C1-981.53; T gắn biển số 61C1-981.53 vào xe mô tô để sử dụng, còn Ngân hàng FE Credit giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 để đảm bảo hợp đồng vay và T được giữ 01 (một) bản photo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53.

Đến tháng 02/2021, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên Nguyen Vu Minh T không có việc làm ổn định và thu nhập ổn định nên không thể tiếp tục trả tiền vay cho Ngân hàng FE Credit nên bị xếp vào nợ xấu và không được ngân hàng giao lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53, còn bản photo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 của T cũng bị thất lạc. Lúc này, T nảy sinh ý định làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 để sử dụng nên T truy cập vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người nhận làm giả thì biết tài khoản tên Hoàng Lê có nhận làm giả các loại giấy tờ. Sau đó, T liên

hệ rồi cung cấp các thông tin cá nhân của T và đặc điểm của xe mô tô biển số 61C1-981.53 cho tài khoản Facebook tên Hoàng Lê để đặt làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô với giá tiền là 3.000.000 (ba triệu) đồng. Đến ngày 05/12/2021, T nhận được 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1981.53 từ một nam nhân viên giao hàng (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) và thanh toán số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng cho người này. Sau đó, T giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1981.53 giả trên để sử dụng; đến ngày 07/02/2022 khi T xuất trình giấy giả này cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương để làm việc thì bị phát hiện và thu giữ.

Quá trình điều tra do xác định Nguyễn Vũ Minh T đã bỏ trốn nên ngày 21/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định truy nã bị can số 25/QĐTN. Ngày 06/12/2022, T bị Công an thành phố Thuận An bắt giữ và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53, sau khi việc T sử dụng Chứng nhận đăng ký xe mô tô giả bị phát hiện, T đã liên hệ và thanh toán hết số tiền vay với Ngân hàng FE Credit nên đã được ngân hàng giao lại Chứng nhận đăng ký của xe mô tô biển số 61C1-981.53.

Đối với 01 (một) giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 062101, chủ xe: Nguyễn Vũ Minh T, sinh năm 1992, địa chỉ: số 164/3A, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, đề ngày 03/12/2019 (ký hiệu A) là tài liệu, chứng cứ có liên quan hành vi phạm tội của Nguyễn Vũ Minh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đóng dấu bút lục số 06 và thống kê kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với Phạm Văn D, do quá trình điều tra Nguyễn Vũ Minh T đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của D; kết quả xác minh tại Công an phường Phú Hòa thể hiện không có người tên Phạm Văn D, sinh năm 1978, cư trú và sinh sống tại phường Phú Hòa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với tài khoản Facebook tên Hoàng Lê đã làm giả và nam nhân viên đã giao Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả cho Nguyễn Vũ Minh T, do quá trình điều tra T đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 44/CT-VKSTDM ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Minh T về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Vũ Minh T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, **điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017** xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Minh T mức hình phạt tù 07 tháng tù đến 10 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ Minh T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyen Vu Minh T trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyen Vu Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12/2021, Nguyen Vu Minh T đã truy cập vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người nhận làm giả giấy tờ thì biết tài khoản tên Hoàng Lê làm giả giấy tờ nên T đã cung cấp thông tin cá nhân và đặt làm giả 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 062101, biển số 61C1-981.53; chủ xe: Nguyen Vu Minh T, sinh năm 1992, địa chỉ: số 164/3A, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đề ngày 03/12/2019 với giá 3.000.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng khi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường. Đến ngày 07/02/2022, T mang Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả trên đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương để giải quyết việc xử lý vi phạm hành chính có liên quan đến xe mô tô biển số 61C1-981.53 thì bị Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Dương phát hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, bị cáo Nguyen Vu Minh T mua giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả nhằm mục đích để sử dụng mà không phải là người trực tiếp làm giả giấy tờ nêu trên. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 44/CT-VKSTDM ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyen Vu Minh T về hai tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Như đã nhận định trên, hành vi của bị cáo Nguyen Vu Minh T chỉ cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nhưng không làm thay đổi điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyen Vu Minh T. Vì vậy, căn cứ Điều 298 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, đồng thời làm xấu tình hình an ninh trật

tự tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo Nguyen Vu Minh T một xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53, bửng bên trái bị bể.

[8] Đối với Phạm Văn D, do quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

[9] Đối với tài khoản Facebook tên Hoàng Lê đã làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-981.53 và nam nhân viên đã giao Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả cho Nguyen Vu Minh T, do quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng nêu trên nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyen Vu Minh T phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyen Vu Minh T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Trả lại cho bị cáo Nguyen Vu Minh T một xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 61C1-981.53, bửng bên trái bị bể.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 062.23 ngày 17/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyen Vu Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án../

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga